

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cầu qua suối bản Mé, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc thực hiện một số dự án đầu tư công khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, mưa lũ năm 2024.

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3987/TTr-SGTVT ngày 16/12/2024 và Thông báo kết quả thẩm định số 3977/SGTVT-QLCL ngày 13/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cầu qua suối bản Mé, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

- Tên dự án: Cầu qua suối bản Mé, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn.
- Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Mai Sơn.
- Mục tiêu: Xây dựng cầu mới thay thế cầu bị cuốn trôi để đảm bảo giao thông đi lại an toàn cho các hộ dân trong bản và lưu thông trên địa bàn bản Mé, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn.

5. Phạm vi, quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp kỹ thuật chính

5.1. Vị trí công trình: Bản Mé, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn.

5.2. Quy mô xây dựng: Xây dựng cầu mới thay thế cầu bị cuốn trôi.

5.3. Giải pháp kỹ thuật

a) Phần cầu bản: Thiết kế cầu bản mố nhẹ (*được lập dựa trên cơ sở định hình 69-34X của Viện thiết kế Giao thông vận tải*) với tải trọng thiết kế H13-X60, tần suất thiết kế $P=4\%$, Bề rộng toàn cầu: $B_{tc}=4,0+(2 \times 0,3)=4,6\text{m}$. Khẩu độ: $L=4 \times (6,0 \times 5,5)\text{m}$.

- Kết cấu chính: Bản mặt cầu, bản vượt, gờ chắn xe bằng bê tông cốt thép M300; Mũ mố, mũ trụ bằng bê tông cốt thép M250; Thân mố, thân trụ, thanh chống bằng bê tông cốt thép M200; Thân mố, thân tường cánh, móng mố, móng trụ, móng tường cánh bằng, lòng cầu, sân cầu thượng và hạ lưu gia cố bê tông xi măng M200; phía ngoài chân khay gia cố rọ thép kích thước $(2 \times 1 \times 1)\text{m}$ nhồi đá hộc để chống xói. Lan can tay vịn bằng ống thép mạ kẽm; thoát nước mặt cầu ống thoát nước D150mm, nắp dẫy D250mm.

- Khơi thông dòng chảy để tăng khả năng thoát nước.

b) Đường đầu cầu: Đường hai đầu cầu xây dựng theo TCVN 10380:2014 đường giao thông nông thôn cấp B với tổng chiều dài đường đầu cầu: $L=162,11\text{m}$. Các thông số kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Bình đồ: Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất sử dụng $R_{min}=18\text{m}$.

- Cắt dọc: Độ dốc dọc tối đa sử dụng $I_{max}=5,29\%$.

- Cắt ngang: Bề rộng nền đường $B_n=4,0\text{m}+W$ (không kể rãnh dọc); mái taluy đào 1/0,75 đối với đất cấp 3; mái taluy 1/1,5 đắp đất.

- Mặt đường: $B_m=3,0\text{m}+W$, kết cấu mặt đường: Bằng bê tông xi măng M250 dày 16cm/ đệm bạt dứa/ móng cấp đá dăm loại 2 dày 12cm.

- Lề đường: $2 \times 0,5\text{m}=1,0\text{m}$; đoạn có ốp mái taluy gia cố lề rộng mỗi bên trung bình 0,5m, kết cấu tương đương kết cấu áo đường (*thi công đồng thời cùng mặt đường*), còn lại được đắp bằng đất đầm chặt $K \geq 0,95$ phù hợp với cao độ mặt đường sau khi rải mặt và đảm bảo thoát nước ngang ra hai bên đường.

- Rãnh dọc tiết diện hình thang; cuối tuyến bố trí 32 tấm đan bằng bê tông cốt thép M250 tại các vị trí mương bê tông cũ.

- Phạm vi tứ nón (*hạ lưu mố M1, thượng lưu mố M2*) và mái đắp taluy âm đường đầu cầu sau mố M2 gia cố ốp mái bê tông cốt thép M200 dày 15cm, lưới thép D6mm.

c) Hạng mục khác: Xây dựng hệ thống cọc tiêu, biển báo tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, tổ chức khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La.

7. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.
- Diện tích đất sử dụng: Khoảng 0,29ha.

8. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C;
- Loại, cấp công trình: Công trình đường ô tô; Cấp IV.
- Thời hạn sử dụng công trình chính: Theo tiêu chuẩn thiết kế áp dụng và các tiêu chuẩn có liên quan.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- Công tác trắc địa trong XDCT-Yêu cầu chung TCVN 9398:2012;
- Quy trình khảo sát thăm dò địa chất TCVN 9437:2012;
- Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế TCVN 10380:2014;
- Quy trình tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;
- Đường ô tô-Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN (tham khảo);
- Thiết kế mặt đường BTXM thông thường có khe nổi trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN (tham khảo);
- Thiết kế điển hình cầu bản BTCT mô nhẹ 69-34X.
- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- TCVN 1651-1 ÷ 2:2018 Thép cốt bê tông;
- QCVN 41: 2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- TCVN 12681:2019 Trang thiết bị ATGT đường bộ
- Dải phân cách và lan can phòng hộ - Kích thước và hình dạng;

Ngoài ra còn tham khảo một số quy trình, quy phạm và một số các thiết kế điển hình khác của Nhà nước và của Bộ GTVT ban hành.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **3.000.000.000 (Bằng chữ: Ba tỷ đồng), trong đó:**

- Chi phí xây dựng : 2.529.245.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 55.625.000 đồng;
- Chi phí tư vấn : 330.828.000 đồng;
- Chi phí khác : 44.005.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 40.297.000 đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: 2024-2025.

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Mai Sơn (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm:

- Bố trí vốn và tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả, tiến độ thời gian, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư;
- Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;
- Chủ động rà soát các nội dung kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại thông báo kết quả thẩm định số 3977/SGTVT-QLCL ngày 13/12/2024 trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

2. Sở Giao thông vận tải

- Chịu trách nhiệm về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của quy trình, nội dung, số liệu trình phê duyệt dự án theo quy định;
- Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành/.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- VP UBND tỉnh (LĐ, phòng KT);
- TT Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT Việt.10b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh